



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
Lô 46 đường 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

Mục lục

- **Giới thiệu tổng quan về Công ty**
 - Giới thiệu công ty
 - Các hoạt động kinh doanh chính
 - Lịch sử phát triển công ty
 - Định hướng phát triển
 - Các sự kiện nổi bật trong năm 2013
- **Báo cáo của Hội đồng quản trị**
 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013
 - Tình hình thực hiện so với kế hoạch
 - Những thay đổi chủ yếu trong năm 2013
 - Kế hoạch năm 2014
- **Báo cáo của Ban giám đốc**
 - Báo cáo tình hình tài chính
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - Những tiến bộ công ty đã thực hiện được
- **Báo cáo tài chính năm 2013**
- **Bản giải trình báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán**
- **Tổ chức nhân sự**
 - Cơ cấu tổ chức công ty
 - Tóm tắt lý lịch cá nhân của các thành viên trong Ban điều hành
 - Quyền lợi của Ban giám đốc
 - Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách người lao động
 - Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát
- **Thông tin cổ đông / Thành viên góp vốn & Quản trị công ty**

I- GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
Tên tiếng Anh:	Truong Long Engineering and Auto Joint Stock Company
Tên viết tắt:	Truong Long JSC
Trụ sở chính:	Lô 46, đường số 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh
Biểu tượng công ty:	
Điện thoại:	08-3754-3188
Fax:	08-3754-3189
Website:	www.truonglong.com
Trụ sở chính:	Lô 46, đường số 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh
Chi nhánh Vĩnh Long:	Lô 1A, 1B, A11, A12 - Khu công nghiệp Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Vốn điều lệ:	80 tỷ đồng
Số cổ phiếu lưu hành:	8 triệu cổ phiếu được chính thức niêm yết trên sàn HOSE kể từ ngày 10/01/2011
Mã cổ phiếu:	HTL
Giấy phép kinh doanh:	Giấy chứng nhận ĐKKD số 410300632 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2007; và đăng ký lại lần 2 ngày 03 tháng 04 năm 2010

CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH



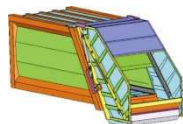
Là đại lý đạt tiêu chuẩn 3S duy nhất của Hino Motors tại Việt Nam.
Chuyên mua bán các loại xe tải và xe chuyên dùng:
Xe cầu, xe ben, xe bồn, xe trộn bê tông, xe ép rác, xe thùng kín, xe mui bạt....



Nhà phân phối độc quyền cầu Tadano lắp trên xe tải tại Việt Nam từ tháng 10 năm 2010.



Trung tâm sửa chữa, bảo hành xe tải Hino và các loại xe tải khác.



Xưởng đóng thùng xe tải, xe chuyên dùng và lắp đặt thiết bị các loại

CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC

- ❖ **Xe thùng kín, xe mui bạt:** Cung cấp cho các đơn vị vận tải đường bộ, các doanh nghiệp có nhu cầu chuyên chở hàng hóa.
- ❖ **Xe đông lạnh:** Cung cấp cho các Công ty thủy sản, Công ty sữa...
- ❖ **Xe rác, xe bồn nước, xe hút hầm, xe tưới đường:** sử dụng trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cung cấp cho những đơn vị Quản lý đô thị, Công ty công trình đô thị, Công ty dịch vụ công ích...
- ❖ **Xe cầu:** sử dụng trong lĩnh vực môi trường, cung cấp cho Công ty điện lực, Công ty dịch vụ cây xanh, các Công ty sắt thép, xây dựng...
- ❖ **Xe chở nhiên liệu:** sử dụng trong lĩnh vực chuyên chở nhiên liệu, cung cấp cho những Công ty xăng dầu ...
- ❖ **Xe ben:** sử dụng trong lĩnh vực xây dựng, cung cấp cho những Công ty xây dựng, san lấp...



Xe đông lạnh



Xe mui bạt



Xe thùng kín



Xe bồn dầu



Xe tải cẩu



Xe tưới rửa đường



Xe rác



Xe ben

2. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÔNG TY

TRỤ SỞ CHÍNH TP. HỒ CHÍ MINH



TRUNG TÂM 3S HINO KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



1998-2000

Công ty TNHH TM-DV Trường Long, tiền thân của công ty CP Kỹ Thuật & Ô Tô Trường Long, được thành lập ngày 16/02/1998, trụ sở tại số 6 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM. Các mặt hàng kinh doanh chủ yếu là thiết bị cần cẩu hiệu Soosan và Tadano.

Được xem là năm bản lề của Công ty trong việc chuyển hướng kinh doanh, đổi tên thành Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Trường Long, thực hiện chiến lược chuyên biệt hoá sản phẩm, mở rộng phạm vi kinh doanh các loại xe chuyên dùng và xe môi trường.

2001-2006

Giai đoạn phát triển với hàng loạt các sự kiện đánh dấu bước phát triển mới của Công ty như:

Bổ sung thêm ngành nghề “Sửa chữa ô tô, thiết kế, thi công, cải tạo đóng mới các loại phương tiện cơ giới đường bộ”- Nghiên cứu, thiết kế và làm hồ sơ xe.

Chính thức trở thành Đại lý 3S của Công ty Hino Motors Việt Nam. Mở rộng kinh doanh các sản phẩm xe tải, một thị trường rất lớn và đầy tiềm năng.

Thành lập Chi nhánh tại Cần Thơ để trưng bày các sản phẩm xe Hino đồng thời tổ chức công tác hậu mãi tại Chi nhánh để phục vụ cho khách hàng tại khu vực đồng bằng Sông Cửu Long.

2007

Năm 2007 là năm ghi dấu ấn trong lịch sử phát triển của Trường Long.

Đầu năm 2007 công ty di dời trụ sở chính đến khu công nghiệp Tân Tạo, với quy mô nhà xưởng và thiết bị đầu tư mới, Trường Long là đại lý duy nhất được Hino Motors Việt Nam công nhận là “Đại lý Hino 3S đạt tiêu chuẩn” tại Việt Nam và giữ vững danh hiệu này cho đến nay.

Tháng 2 năm 2007 Trường Long chính thức trở thành công ty cổ phần. Công ty tiến hành cơ cấu bộ máy nhân sự, cải tổ quy chế quản trị nhằm phù hợp với hình thức kinh doanh mới.

2007 (tiếp theo)

Tháng 6 năm 2007, Trường Long khai trương trạm Đăng kiểm 50-10D, đây là một trong những trạm Đăng kiểm tư nhân đầu tiên được cấp giấy phép hành nghề Đăng kiểm tại Tp. Hồ Chí Minh. Cuối năm 2007 Trường Long bán 3% cổ phần cho nhân viên theo chương trình “ESOP”. Chương trình nhằm mục đích tạo sự gắn bó và cam kết lâu dài của nhân viên đối với công ty.

Tháng 10 năm 2007, Sumitomo - bộ phận kinh doanh ô tô, tập đoàn tài chính hàng đầu của Nhật Bản trở thành đối tác chiến lược, nắm giữ 25.56% cổ phần của Trường Long.

2008

2008 là năm đỉnh cao phát triển của Trường Long.

Với tiềm lực tài chính của công ty cổ phần cộng thêm vào đội ngũ lãnh đạo có trình độ nghiệp vụ chuyên môn và quản lý cao là những nhân tố tích cực đưa Trường Long phát triển mạnh mẽ.

Năm 2008 công ty triển khai xây dựng dự án “TRUNG TÂM 3S HINO, SHOWROOM Ô TÔ VÀ TÒA NHÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ” tại khu công nghiệp Bình Minh tỉnh Vĩnh Long.

2009-2013

Cuối năm 2009 công ty tăng vốn điều lệ từ 43.2 tỷ lên 80 tỷ, chuẩn bị cho việc niêm yết tại sở GDCK Tp.Hồ Chí Minh vào đầu năm 2010. Quyết định niêm yết của công ty nhằm tiếp cận nguồn vốn cổ đông, tạo điều kiện thuận lợi cho các chiến lược đầu tư và phát triển lâu dài của công ty trong tương lai.

Tháng 10 năm 2010 công ty chính thức trở thành nhà phân phối độc quyền sản phẩm cẩu Tadano lắp trên xe tải tại Việt nam.

Tháng 3 năm 2012 công ty khai trương Trung tâm 3S Hino tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Đây là một trong những trung tâm 3S có quy mô và được trang bị hiện đại nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu long.

3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu chủ yếu của công ty:

- Phân đầu trở thành công ty kinh doanh xe tải hàng đầu tại Việt Nam về quy mô sản xuất, chất lượng phục vụ.
- Đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện tốt nhất về vật chất và tinh thần.

Chiến lược phát triển:

- Mở rộng xây dựng thêm showroom và workshop mới tại các tỉnh, thành phố lớn.
- Hoàn thiện hệ thống phân phối cầu Tadano và sản phẩm chuyên dùng trên toàn quốc.
- Cung cấp thêm dịch vụ sửa chữa cho các dòng xe khác.
- Đa dạng hoá sản phẩm để hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

4. CÁC THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC



- Cúp vàng thương hiệu Việt Nam năm 2004 do Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) cấp.
- Giấy chứng nhận ISO 9001-2008



- Đại lý bán hàng xuất sắc nhất từ năm 2004 - hiện nay
- Đại lý dịch vụ và phụ tùng xuất sắc nhất từ 2004 - hiện nay
- Đại lý Hino đạt tiêu chuẩn duy nhất tại Việt Nam.

1. CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2013

Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên Công ty Trường Long

Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên công ty Trường Long tổ chức vào ngày 24/04/2013 tại hội trường Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long diễn ra thành công tốt đẹp

Hội nghị khách hàng và Lễ ra mắt xe tải Hino 300 tại Đồng bằng sông Cửu Long



Ngày 14 tháng 6 năm 2013, hội nghị khách hàng và lễ ra mắt xe tải nhẹ Hino thu hút hơn 300 khách hàng thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tham dự

II- BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2013

a) Kinh tế vĩ mô:

- Chính sách kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô của nhà nước đã được thực hiện, CPI đạt dưới 2 con số, lãi suất cho vay hợp lý, tỷ giá hối đoái ổn định.
- Tuy nhiên hệ lụy của việc gánh chịu lãi suất cho vay cao của các năm trước và chính sách thắt chặt mua sắm công của nhà nước dẫn đến chỉ số hàng tồn kho tăng cao, sức khỏe doanh nghiệp bị suy yếu. Thêm vào đó nguy cơ vỡ bong bóng bất động sản và nợ xấu ngân hàng cũng là hai yếu tố tiềm ẩn nguy cơ cho nền kinh tế.
- Kinh tế năm 2013 đã vượt khỏi đáy của suy thoái tuy nhiên tiềm lực kinh tế của nhiều doanh nghiệp bị suy yếu do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính các năm trước. Hiện doanh nghiệp đang rất thận trọng khi đưa ra các kế hoạch đầu tư và phát triển.

b) Đặc thù của ngành:

- 2013 là năm thuận lợi cho các hãng ô tô Nhật Bản, tỷ giá đồng Yên tiếp tục giảm sâu làm cho giá cả của các sản phẩm Nhật Bản trở nên hấp dẫn. Nhiều khách hàng trước đây mua sắm các phương tiện vận tải từ Trung Quốc và Hàn Quốc chuyển sang đầu tư vào sản phẩm Nhật Bản vì chất lượng bền bỉ và giá cả hợp lý.
- Lãi suất ngân hàng thấp và thủ tục cho vay nói lỏng làm khách hàng dễ dàng hơn trong việc đầu tư vào phương tiện vận tải mới.

- Với chính sách “siết chặt quản lý hoạt động vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện” của nhà nước, các công ty vận tải không thể chở quá tải như trước đây và phải đầu tư thêm phương tiện vận tải mới cho cùng khối lượng hàng hóa chuyên chở cũng là yếu tố thuận lợi cho các công ty kinh doanh xe tải trong năm 2013.

c) Đặc thù của công ty Trường Long

- Là đại lý Hino có đầu tư lớn nhất với quy trình khép kín phục vụ khách hàng trọn gói bao gồm bán xe, đóng thùng và bảo dưỡng sửa chữa, ngoài ra Trường Long còn là nhà phân phối độc quyền cầu Tadano tại Việt Nam, doanh số bán hàng của Trường Long tăng trưởng gần 150% so với năm 2012.
- Trung tâm 3S Hino khu vực đồng bằng sông Cửu Long tại Vĩnh Long được khai trương vào tháng 3 năm 2012 đã đi vào hoạt động ổn định. Doanh số bán hàng và bảo dưỡng trong năm 2013 của chi nhánh đều vượt kế hoạch đề ra.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HĐ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:

	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2013	% thay đổi
Tổng doanh thu	239,184,718,518	587,364,741,705	145.57
Lợi nhuận gộp	22,422,336,675	48,466,171,108	116.15
Chi phí bán hàng	8,797,489,971	13,332,521,428	51.55
Chi phí quản lý	10,025,413,066	11,608,286,118	15.79
Lợi nhuận trước thuế	4,060,416,579	25,234,108,311	521.47
Lợi nhuận sau thuế	3,397,135,013	21,103,362,167	521.21

Số liệu này đã được công ty kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện

Doanh thu năm 2013 tăng 145% tuy nhiên chi phí bán hàng và quản lý không tăng nhiều dẫn đến lãi gộp sau thuế tăng hơn gấp 5 lần so với năm 2013.

b) So sánh thực hiện với kế hoạch năm 2013:

Doanh thu tăng 63% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng gần gấp 3 lần:

Khoản mục	Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	359,871,863,078	587,364,741,705	63,21
Lợi nhuận gộp	28,058,592,140	48,466,171,108	72,73
Chi phí bán hàng	10,924,590,182	13,332,521,428	22,04
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,966.826.082	11,608,286,118	5.85
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	6,167,175,876	23,525,363,562	281.46

c) Những thay đổi chủ yếu trong năm 2013:

- Dự kiến đầu tư vào trung tâm 3S Hino tại thành phố Đà Nẵng trong năm 2014.
- Xưởng đóng thùng tại chi nhánh Vĩnh long bắt đầu đi vào hoạt động từ giữa năm 2013.
- Thay đổi về nhân sự : đại diện phần vốn của công ty Sumitomo thay đổi nhân sự: Ông Satoshi Tsukada sẽ thay thế Ông Yasunori Yoshida là thành viên Hội đồng quản trị đại diện cho phần vốn của Sumitomo từ tháng 11/2013.

d) Kế hoạch kinh doanh năm 2014:

Kế hoạch kinh doanh năm 2014 của Trường Long được xây dựng dựa trên các yếu tố:

- Với chính sách “siết chặt quản lý hoạt động vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện” của nhà nước mở ra cơ hội tăng doanh số bán hàng trong năm 2014. Tuy nhiên cùng với việc kiểm tra chặt chẽ chất lượng xuất xưởng thùng của Cục đăng kiểm đối với các cơ sở sản xuất thùng tải có khả năng làm vòng quay bán hàng chậm lại.
- Mức lãi gộp giảm do nhà phân phối Hino đưa ra chính sách thưởng bán hàng cao, các đại lý đều giảm giá bán để nhận tiền thưởng .
- Công ty đưa ra kế hoạch kinh doanh thận trọng với số lượng hàng bán tăng trưởng nhẹ so với năm 2013 và mức lãi gộp giảm do cạnh tranh khốc liệt giữa các đại lý.

- Kế hoạch kinh doanh chưa bao gồm dự án đầu tư tại Đà Nẵng trong năm.

Khoản mục	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2013	% thay đổi
Tổng doanh thu	595,886,029,253	587,364,741,705	1.45
Lợi nhuận gộp	36,029,231,341	48,466,171,108	(25.66)
Chi phí bán hàng	13,975,354,908	13,332,521,428	4.82
Chi phí quản lý	12,769,114,729	11,608,286,118	10.00
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	9,284,761,704	23.525.363.562	(60.53)
Lợi nhuận sau thuế	17,242,017,086	21,103,362,167	(18.30)

III- Báo Cáo Ban Giám Đốc

1. BÁO CÁO CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

a) Các chỉ số tài chính:

Diễn giải	ĐVT	31/12/2013	31/12/2012
Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	23.8	40,50
Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	76.2	59,5
Cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	56.02	37,97
Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	%	43.98	62,03
Khả năng thanh toán			
Tổng tài sản/nợ phải trả		1.78	2,63
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		1.37	1,65
Khả năng thanh toán nhanh		0.59	0,72

Tỷ suất sinh lời			
Lãi/doanh thu thuần			
Lãi trước thuế/doanh thu thuần	%	4.30	1,70
Lãi sau thuế/doanh thu thuần	%	3.59	1,42
Lãi/tổng tài sản			
Lãi trước thuế/tổng tài sản	%	11.05	2,85
Lãi sau thuế/tổng tài sản	%	9,24	2,39
Lãi sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu		21	3,85
Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần			
Số lượng cổ phần lưu hành	cp	8,000,000	8,000,000
Thu nhập trên mỗi cổ phần	đồng	2,638	425
Giá trị sổ sách của mỗi cổ phần	đồng	12,558	11,038

b) Phân tích doanh thu và chi phí:

Khoản mục	Thực hiện 2013	Thực hiện 2012	% Thay đổi
Tổng doanh thu	587,364,741,705	239,184,718,518	145,57
Doanh thu bán xe & cầu	558,221,466,530	211,949,076,818	163,38
Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán phụ tùng	29,052,311,768	27,200,150,700	6,8
Doanh thu khác	90,963,407	35,491,000	156,3
Chi phí			
Chi phí bán hàng	13,332,521,428	8,797,489,971	51,5
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11,608,286,118	10,025,413,066	15,79

2. NHỮNG BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN:

- Có chiến lược kinh doanh hợp lý và uyển chuyển phù hợp với từng giai đoạn kinh tế.
- Là đại lý xe tải có mạng lưới sản xuất và dịch vụ khép kín, Trường Long tiếp tục phát huy thế mạnh của mình, cố gắng nâng cao chất lượng và năng lực sản xuất thùng tải và dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa nhằm mang lại sự thuận tiện cho khách hàng.
- Duy trì cơ chế quản trị theo ISO 9001-2008.
- Cải tổ các chính sách lương thưởng phù hợp trong giai đoạn lạm phát tiếp tục leo thang nhằm duy trì đội ngũ nhân viên.

IV- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		174.081.939.335	84.705.212.615
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	42.270.420.266	14.140.894.088
1. Tiền	111		11.350.420.266	6.204.031.588
2. Các khoản tương đương tiền	112		30.920.000.000	7.936.862.500
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		4.108.000.000	6.155.394.235
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	4.108.000.000	6.155.394.235
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu	130		26.816.699.964	15.627.611.576
1. Phải thu của khách hàng	131	V.3	25.561.257.314	15.117.302.023
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	949.476.500	107.888.624
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	1.133.366.150	501.434.729
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	V.6	(827.400.000)	(99.013.800)
IV. Hàng tồn kho	140		98.921.626.605	47.827.793.598
1. Hàng tồn kho	141	V.7	98.921.626.605	47.827.793.598
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.965.192.500	953.519.118
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	674.545.093	420.084.527
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		489.919.060	32.225.237
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.9	800.728.347	501.209.354

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		54.371.470.811	57.651.559.365
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		52.645.889.029	55.820.535.929
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	22.323.345.573	24.686.587.768
Nguyên giá	222		35.785.114.840	35.391.190.415
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(13.461.769.267)	(10.704.602.647)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	30.322.543.456	31.133.948.161
Nguyên giá	228		34.283.090.011	34.261.209.411
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.960.546.555)	(3.127.261.250)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.725.581.782	1.831.023.436
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	1.543.641.390	1.666.904.122
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.13	99.095.992	71.274.914
3. Tài sản dài hạn khác	268		82.844.400	92.844.400
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		228.453.410.146	142.356.771.980

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		127.986.052.721	54.052.349.719
I. Nợ ngắn hạn	310		127.193.284.788	51.265.389.194
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	-	18.881.463.724
2. Phải trả người bán	312	V.15	93.464.266.646	17.259.878.527
3. Người mua trả tiền trước	313	V.16	26.744.281.580	10.207.905.149
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	2.079.570.647	2.023.109.599
5. Phải trả người lao động	315		1.374.818.095	-
6. Chi phí phải trả	316	V.18	832.417.236	1.277.229.846
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.19	1.432.932.917	293.237.425
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.20	1.264.997.667	1.322.564.924
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		792.767.933	2.786.960.525
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.21	792.767.933	570.199.311
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.22	-	2.216.761.214
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		100.467.357.425	88.304.422.261
I. Vốn chủ sở hữu	410		100.467.357.425	88.304.422.261
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	80.000.000.000	80.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	-	4.104.516.756
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	20.467.357.425	4.199.905.505
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		228.453.410.146	142.356.771.980

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

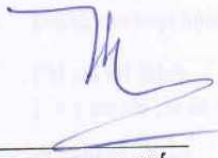
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		18.515,96	13.558,96
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-


Đặng Thị Thanh Hiếu
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2014


Nguyễn Thị Kiều Diễm
Giám đốc

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	587.399.287.160 /	239.191.908.518 /
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03		34.545.455 /	7.190.000 /
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	587.364.741.705 /	239.184.718.518 /
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	538.898.570.597 /	216.762.381.843 /
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		48.466.171.108 /	22.422.336.675 /
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.290.921.464 /	928.199.393 /
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.333.050.574 /	1.462.616.065 /
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.203.234.284 /	951.513.783 /
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	13.332.521.428 /	8.797.489.971 /
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	11.608.286.118 /	10.025.413.066 /
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		23.483.234.452 /	3.065.016.966 /
11. Thu nhập khác	31	VI.7	1.934.655.859 /	1.220.780.570 /
12. Chi phí khác	32		183.782.000 /	225.380.957 /
13. Lợi nhuận khác	40		1.750.873.859 /	995.399.613 /
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		25.234.108.311 /	4.060.416.579 /
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	4.158.567.222 /	673.365.653 /
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.8	(27.821.078) /	(10.084.087) /
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>21.103.362.167 /</u>	<u>3.397.135.013 /</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>2.638</u>	<u>425</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2014

Đặng Thị Thanh Hiếu
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Kiều Diễm
Giám đốc

V- GIẢI TRÌNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH - Ý KIẾN KIỂM TOÁN



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0281/2014/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÍ CỎ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần kỹ thuật và ô tô Trường Long, được lập ngày 10 tháng 02 năm 2014, từ trang 07 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần kỹ thuật và ô tô Trường Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0099-2013-008-1

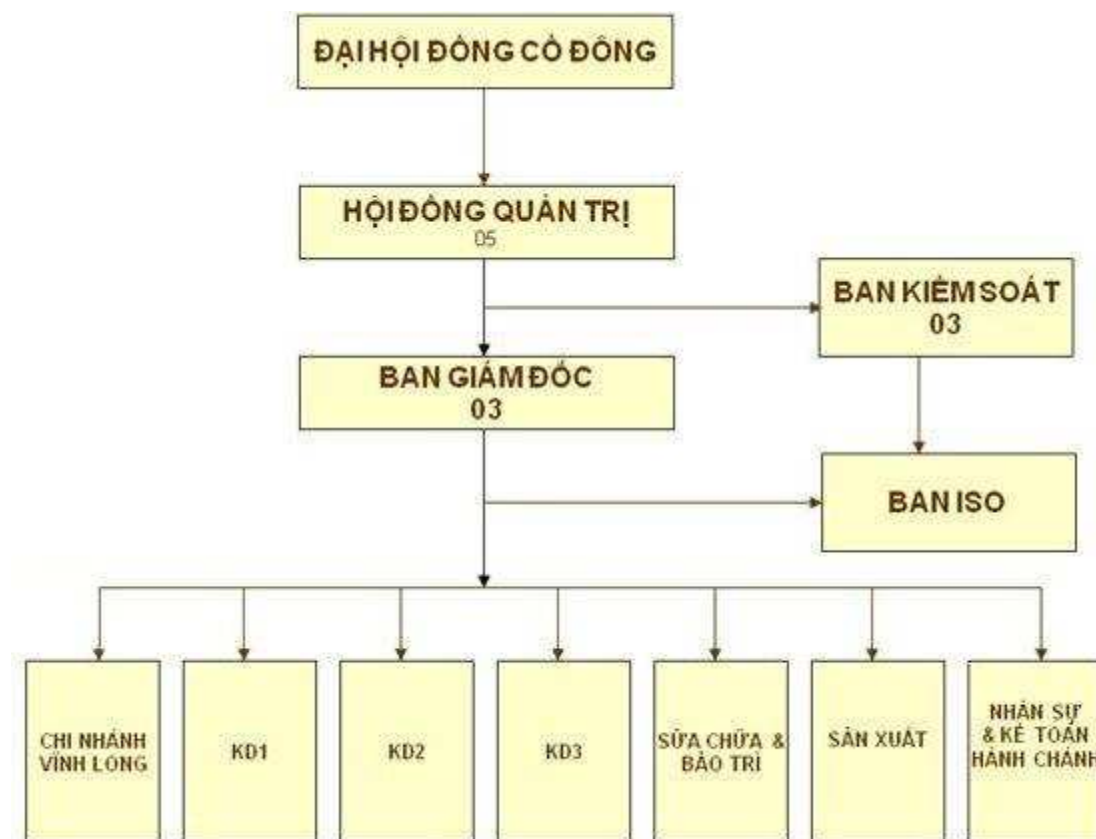
Võ Thành Công - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1033-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2014

300
300
CƠ
CH N
ATO
A
TINH

VI- TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

1. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Tổng CBCVN tính đến ngày 31/12/2013: 231

2. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Satoshi Tsukada	Thành viên	20/05/1976	TK 8381096
05	Laura Burke	Thành viên	16/02/1959	701898399

Ban giám đốc				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Giám đốc	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Giám đốc điều hành	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	P. Giám đốc điều hành	29/11/1964	022027406

Ban Kiểm soát				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Hồ Thành An	Ủy viên ban kiểm soát	07/07/1987	205227532
03	Hồ Thị Hoa	Ủy viên ban kiểm soát	24/01/1972	181802281

3. TÓM TẮT LÝ LỊCH CÁ NHÂN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

a) Lý lịch Hội đồng quản trị

NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC

Họ tên	Nguyễn Thị Kiều Diễm
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	27/09/1969
Nơi sinh	Tp.HCM
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022228552
Quê quán	Ngày cấp: 02/12/2003 Nơi cấp: CA Tp.HCM Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	5/31 Nơ Trang Long, P7, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	(08) 3754 3188
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Quan Trắc Viên
Quá trình công tác	
- Từ năm 1992 → 1993	Phòng Hành Chánh - Kế Toán Tổng hợp Công ty Vật tư Khí tượng phía Nam
- Từ năm 1993 → 1995	Phòng Hành Chánh Perigrine Capital Management
- Từ năm 1995 → 1997	VPĐD Công ty XNK Icomex - Quận 5
- Từ năm 1998 → nay	Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

LÃ VĂN TRƯỜNG SƠN, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Họ tên	Lã Văn Trường Sơn
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/02/1968
Nơi sinh	Long Xuyên
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Số CMND	021756554
	Ngày cấp: 27/06/2007 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Quê quán	Hà Nam
Địa chỉ thường trú	223 Phú Gia, Phú Mỹ Hưng, P.Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	(08) 3754 3188
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Công nghệ thông tin
Quá trình công tác	
- Từ năm 1991 → 1994	Phụ trách phòng Kinh doanh của Autostar (Đại lý đầu tiên của Mercedes-Benz tại Việt Nam)
- Từ năm 1995 → 1998	Giám Đốc Bán hàng tại Việt Nam của Mercedes-Benz Việt Nam
- Từ năm 1998 → nay	Giám Đốc Điều hành Công ty CP Kỹ thuật và Ô Tô Trường Long

LÃ THỊ THANH PHƯƠNG, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Họ tên	Lã Thị Thanh Phương
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	29/11/1964
Nơi sinh	An Giang
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022027406
	Ngày cấp: 06/04/2004 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Quê quán	Hà Nam
Địa chỉ thường trú	236/26A Điện Biên Phủ, P 17, Bình Thạnh, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	0903 993 102
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Đại Học Kinh Tế Tài Chính
Quá trình công tác	
- Từ năm 1993 → 2004	Giám đốc phát triển dự án, Quỹ đầu tư Asia Pacific International (Vietnam)
- Từ năm 2003 → 2006	Thành viên Hội đồng quản trị công ty TNHH Ta Lư - Nhà hàng Bobby Chinn Hà Nội
- Từ năm 2004 → 2007	Giám đốc công ty Tư vấn Đầu tư và Thương mại Dịch vụ APG.
	Sáng lập viên, thành viên Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long
- Từ năm 2007 → nay	Phó Giám đốc Điều hành công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

SATOSHI TSUKADA , TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRI

Họ tên	Satoshi Tsukada
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20/05/1976
Nơi sinh	Nhật Bản
Quốc tịch	Nhật Bản
Dân tộc	N/A
Số CMND	TK 8381096
	Ngày cấp: 20/12/2012 Nơi cấp: Nhật Bản
Quê quán	Hakusan, Nhật Bản
Địa chỉ thường trú	Hakusan, Toride City, Ibaraki Prefecture Nhật Bản
Số điện thoại liên lạc	+ 81-(0)3-6411-3342
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Nhân viên tập đoàn Sumitomo
Quá trình công tác	
- Từ năm 2000 đến nay	Nhân viên của Tập đoàn Sumitomo tại Tp.Tokyo, Nhật Bản
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	Thành viên HĐQT

LAURA BURKE, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRI ĐỘC LẬP

Họ tên	Laura Burke
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	16/02/1959
Nơi sinh	Tiểu bang California, Mỹ
Quốc tịch	Mỹ
Dân tộc	N/A
Số CMND/ PASSPORT	701898399 Ngày cấp: 19/07/2001 Nơi cấp: Lãnh Sự Quán Mỹ tại Tp.Rome, nước Ý.
Quê quán	Tp. San Francisco, Mỹ
Địa chỉ thường trú	112 Scenic Drive Orinda, CA 94563, Mỹ
Số điện thoại liên lạc	+ 1-925-254-1296
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Cố Vấn Thiết Kế
Quá trình công tác	
- Từ năm 1991 → 2002	Chủ tịch HĐQT Công ty BLC Srl, Tp.Rome, nước Ý
- Từ năm 2003 → nay	Chủ tịch HĐQT, Chủ nhiệm thiết kế của Công ty thiết kế Zoom Zoom Ý, California, Thái Lan, Việt Nam

b) Lý lịch Ban giám đốc

Ban Tổng Giám đốc

- 1) Nguyễn Thị Kiều Diễm: Giám đốc
- 2) Lã Văn Trường Sơn: Giám đốc điều hành
- 3) Lã Thị Thanh Phương: Phó giám đốc điều hành

Xin vui lòng xem lý lịch bên trên

c) Lý lịch Ban kiểm soát

PHAN THI THANH THÚY, TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Họ tên	Phan Thị Thanh Thúy
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	14/01/1961
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022579851
	Ngày cấp: 22/09/2004 Nơi cấp: CA.Tp HCM
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	18/23 Trần Quang Diệu, P14, Quận 3, Tp HCM
Số điện thoại liên lạc	0908 007 466
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Trung cấp
Quá trình công tác:	
- Từ năm 2005	Thủ quỹ - Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long
04/05/2010	
- Từ 05/05/2010 → nay	Nhân viên văn thư thuộc phòng Nhân sự Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

HỒ THÀNH AN, ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ tên	Hồ Thành An
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	07/07/1987
Nơi sinh	Quảng Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Số CMND	205227532
	Ngày cấp: 18/06/2002 Nơi cấp: CA.Quảng Nam
Quê quán	Quảng Nam
Địa chỉ thường trú	1017/95 Lạc Long Quân - Phường 11 - Quận Tân Bình - Tp HCM
Số điện thoại liên lạc	0933 379 093
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ → năm 2008	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Trường Trung cấp KT - NV Việt Á
10/08/2010	
- Từ 12/08/2010 → 06/2011	Nhân viên Nhân sự Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long
- Từ 06/2011 → 03/2012	Phó phòng HCNS Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long - Chi nhánh Vĩnh Long
- Từ 03/2012 → nay	Quản lý Nhân sự Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

HỒ THI HOA, ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ tên	Hồ Thị Hoa
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	24/01/1972
Nơi sinh	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	181802281
	Ngày cấp: 07/04/2003 Nơi cấp: CA Nghệ An
Quê quán	Nghệ An
Địa chỉ thường trú	Điện Dương - Điện Bàn - Quảng Nam
Số điện thoại liên lạc	0908290047
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Nhân Viên Văn Phòng
Quá trình công tác:	
- Từ năm 1994 → 2006	Nhân viên kỹ thuật may KOMONO – Công Ty May KIMONO Ngọc Bích và Công Ty May KIMONO Lê Minh
- Năm 2007	Học Lớp Chứng Chỉ Kế Toán
- Từ 05/2012 → nay	Nhân viên văn phòng Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

4. QUYỀN LỢI CỦA BAN QUẢN LÝ NĂM 2013

Khoản mục	Lương	Thưởng
Lương, thưởng	1.290.602.030	
Thù lao HĐQT năm 2013 BGĐ Kiêm Thành viên Hội đồng quản trị theo NQDHCD	210.000.000	
Cộng	1.500.602.030	

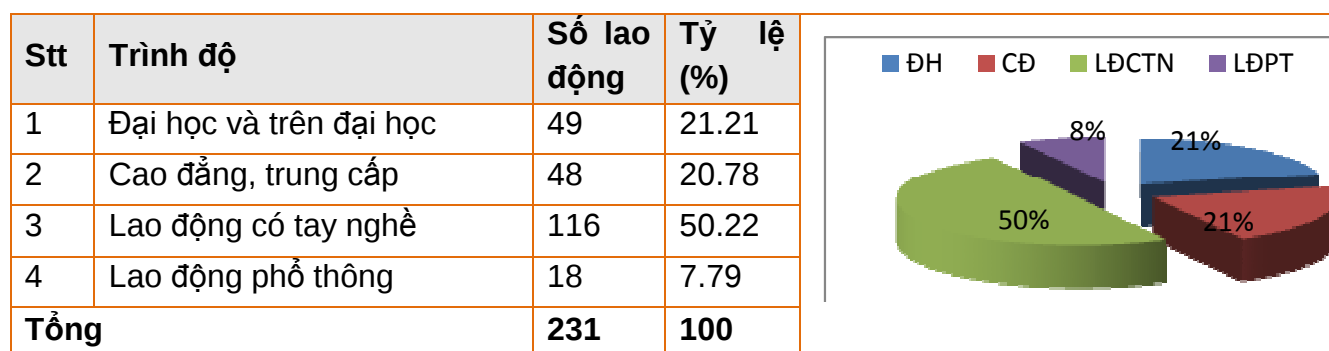
DVT: đồng

5. SỐ LƯỢNG CB-CNV & CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

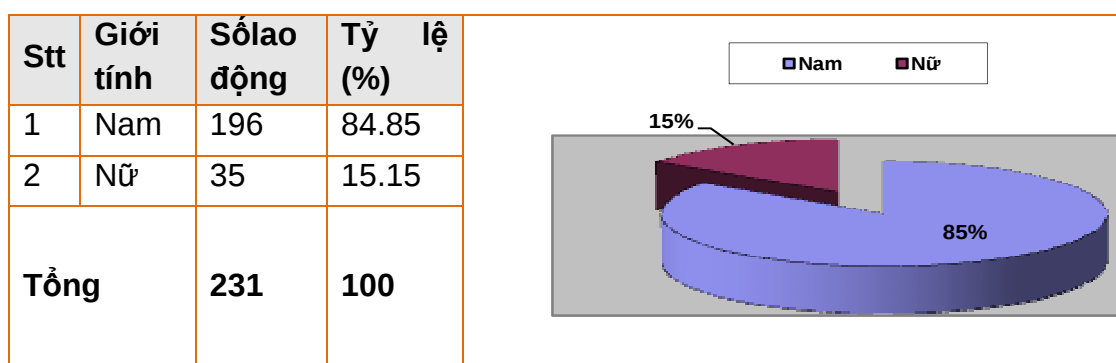
a) Số lượng và cơ cấu lao động:

- Tổng số lao động của Trường Long tính đến ngày 31/12/2013 là **231** CBCNV.
- Trong đó, cơ cấu lao động của Công ty như sau:

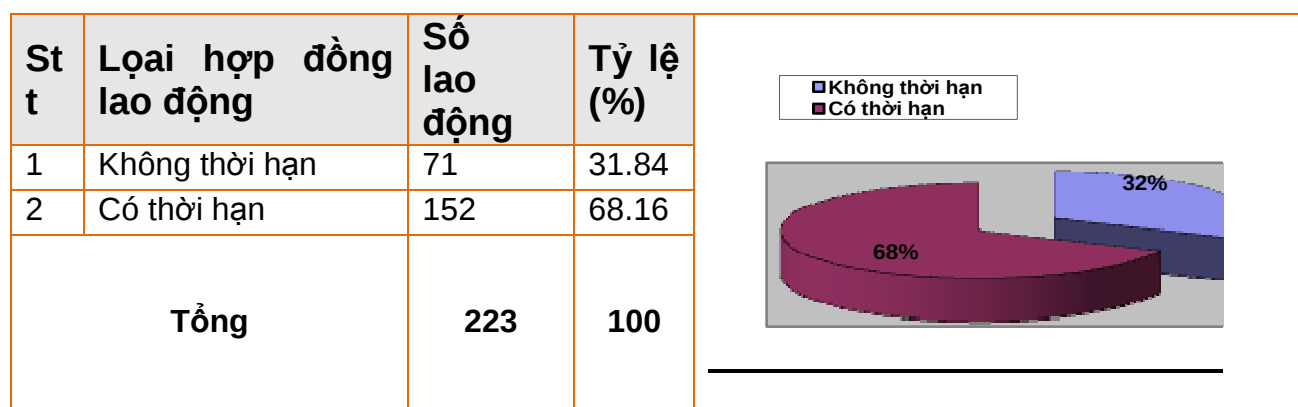
BIỂU ĐỒ 1: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ



BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO GIỚI TÍNH



Nguồn: Trường Long

BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Nguồn: Trường Long

b) Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
Tổng chi phí lương và thưởng	10.282.703.283	12,295,390,579	15,957,250,663
Thu nhập bình quân/người/tháng	4.598.704	5,254,440	5,756,584

Nguồn: Trường Long

Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn theo quy định.

Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty còn có thưởng thêm cho Cán bộ công nhân viên vào các dịp lễ, tết.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận xây dựng quỹ phúc lợi để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và chương trình hỗ trợ cho nhân viên có thu nhập thấp vay hoặc tạm ứng một tháng lương để giải quyết khó khăn gia đình.

Bên cạnh đó, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội như quyên góp giúp đồng bào gặp thiên tai lũ lụt, thăm viếng và tổ chức nấu ăn từ thiện; chăm sóc các người già neo đơn có hoàn cảnh neo đơn; các bệnh nhân đang điều trị tại trại tâm thần; các bệnh nhân mắc phải bệnh nan y và xây nhà tình thương cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bệnh tật ...

c) Chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực năm 2013:

Công ty luôn chú trọng đến việc tuyển dụng người lao động có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy vào từng vị trí cụ thể mà Trường Long đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao.

Bên cạnh việc tìm kiếm nhân tài, Trường Long cũng có các chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn có chính sách khuyến khích đội ngũ nhân viên thường xuyên học tập nâng cao trình độ đồng thời tạo nhiều cơ hội cho nhân viên phát huy khả năng nhằm phát triển CBCNV làm việc ở vị trí cao hơn nữa ở công ty.

Năm 2013 vừa qua, công ty đã tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bán hàng cho nhân viên và các buổi đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề chuyên môn cho CBCNV.

Tích cực xây dựng quy chế lương thưởng các biện pháp khuyến khích - kích thích người lao động, chính sách thăng tiến và thay thế nhân sự cho phù hợp với yêu cầu và chiến lược công ty trong tương lai.

6. THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT

Thay đổi thành viên hội đồng quản trị

Đại diện phần vốn của công ty Sumitomo thay đổi nhân sự: Ông Satoshi Tsukada thay thế Ông Yasunori Yoshida là thành viên Hội đồng quản trị đại diện cho phần vốn của Sumitomo từ tháng 11/2013.

VII- THÔNG TIN CỔ ĐÔNG / THÀNH VIÊN GÓP VỐN & QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị				
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Satoshi Tsukada	Thành viên	20/05/1976	TK 8381096
05	Laura Burke	Thành viên độc lập	16/02/1959	701898399

2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát				
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Hồ Thành An	Ủy viên ban kiểm soát	07/07/1987	205227532
03	Hồ Thị Hoa	Ủy viên ban kiểm soát	24/01/1972	181802281

3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.
- Trong năm 2013 Hội đồng quản trị đã tổ chức 1 kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 4 năm 2013, một cuộc họp đại hội đồng cổ đông thông qua lấy ý kiến bằng văn bản vào tháng 10 năm 2013 và 10 cuộc họp định kỳ để thực hiện vai trò chỉ đạo, đưa ra phương hướng và giám sát hoạt động của công ty, nội dung của các cuộc họp HĐQT như sau:

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2013/QĐ-HĐQT	21/01/2013	Đánh giá lại tình hình kinh doanh năm 2013. Đề xuất ngân hàng nâng hạn mức tín dụng nhằm thanh toán chi phí và nhu cầu bảo lãnh phục vụ SXKD.
02	02/2013/ QĐ-HĐQT	19/02/2013	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2013 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012 Thông qua kế hoạch tiến hành đại hội cổ đông tháng 4 năm 2013
03	03/2013/ QĐ-HĐQT	08/04/2013	Thông qua việc chi 5% cổ tức năm 2012 vào tháng 5 năm 2013
04	04/2013/ QĐ-HĐQT	28/05/2013	Đề xuất ngân hàng Vietinbank nâng hạn mức tín dụng nhằm thanh toán chi phí và nhu cầu bảo lãnh phục vụ SXKD.
05	05/2013/ QĐ-HĐQT	26/06/2013	Thông qua các vấn đề liên quan đến việc mở tài khoản tại Ngân hàng Eximbank chi nhánh Bình Phú, phòng giao dịch Bình Trị Đông.
06	06/2013/ QĐ-HĐQT	24/6/2013	Đồng ý chọn công ty kiểm toán và tư vấn A&C soát xét báo cáo tài chính bán niên và thường niên năm 2013.

07	07/2013/ QĐ-HĐQT	30/8/2013	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2013, 5% mệnh giá.
08	08/2013/ QĐ-HĐQT	12/09/2013	Thống nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc cổ đông công ty được phép chuyển nhượng cổ phần HTL cho cổ đông khác dẫn đến tỉ lệ sở hữu vượt quá 25% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành mà không thông qua thủ tục chào mua công khai theo quy định. Đầu tư vào Trung tâm 3S Hino tại Đà Nẵng.
09	09/2013/ QĐ-HĐQT	11/11/2013	Chấp thuận đơn xin từ nhiệm của ông Yasunori Yoshida, tạm thời bổ nhiệm ông Satoshi Tsukada là thành viên HĐQT thay thế ông Yoshida
10	10/2013/ QĐ-HĐQT	20/11/2013	Xem xét phương án đề nghị Vietcombank phát hành thư bảo lãnh

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

4. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã tiến hành những hoạt động sau:

- Tham gia lựa chọn công ty kiểm toán năm 2013.
- Giám sát việc thực hiện điều lệ và quy chế quản trị của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2013 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Tham gia kiểm tra các báo cáo tài chính quý, sáu tháng trước khi trình Hội đồng quản trị.
- Tham gia kiểm tra báo cáo kiểm toán năm 2013.
- Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2013.
- Xem xét kế hoạch kinh doanh năm 2014.
- Kiểm soát việc thực hiện các quy định quy chế hàng ngày của các phòng ban trong công ty.
- Tham gia một số cuộc họp của với HĐQT.
- Giám sát việc kiểm kê kho định kỳ.

5. THÙ LAO CÁC KHOẢN LỢI ÍCH VÀ CHI PHÍ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT:

Thù lao của hội đồng quản trị & Ban kiểm soát thực hiện căn cứ vào nghị quyết đại hội cổ đông năm 2013 của công ty Trường Long.

• Thù lao Hội đồng quản trị

STT	THÀNH VIÊN	THÙ LAO	THÀNH VIÊN
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	70,000,000	Thường trực
02	Lã Văn Trường Sơn	70,000,000	Thường trực
03	Lã Thị Thanh Phương	70,000,000	Thường trực
04	Yosunori Yoshida	20,000,000	Bán thường trực
05	Laura Burke	5,000,000	Không thường trực
	TỔNG	235,000,000đ	

• Thù lao Ban kiểm soát

STT	THÀNH VIÊN	THÙ LAO	THÀNH VIÊN
01	Phan Thị Thanh Thúy	10,000,000	Trưởng ban
02	Hồ Thành An	8,000,000	Ủy viên
03	Hồ Thị Hoa	8,000,000	Ủy viên
	TỔNG	26,000,000	

6. TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN, GÓP VỐN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cp	% sở hữu
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	2.025.431	25.32
02	Satoshi Tsukada - đại diện Sumitomo Corporation	Thành viên	2,044,443	25.56
03	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	1,311,345	16.39
04	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	70,120	0.878
05	Laura Burke	Thành viên độc lập	không	

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 07/04/2014

7. CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG GÓP VỐN:

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0	0.00
2	Cổ đông trong Công ty gồm HĐQT, BKS, BGĐ, KTT.	5.457.327	68,22
3	Cổ đông trong Công ty là CB-CNV.	232,284	2,9
4	Cổ đông bên ngoài	2,310,389	28,88
	Tổng cộng	8,000,000	100.00

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 07/04/2014

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO TÍNH CHẤT VÀ VÙNG LÃNH THỔ

Stt	Cổ đông	SL cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0.00
2	Cổ đông trong nước	164	4,504,167	56.3
	+ Cổ đông là tổ chức	02	163,763	2.04
	+ Cổ đông là cá nhân	162	4,340,404	54.26
3	Cổ đông nước ngoài	05	3,495,833	43,7
	+ Cổ đông là tổ chức	03	3,491,553	43,6
	+ Cổ đông là cá nhân	02	4,280	0.1
	Tổng cộng	169	8,000,000	100.00

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 07/04/2014

Tp. Hồ Chí Minh ngày 15/04/2013

TM. Chủ tịch Hội đồng quản trị



P. GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Lã Thị Thanh Phương